

Số: ~~107~~2023/TB-VNTT

Bình Dương, ngày 19 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam như sau:

Trường hợp bổ nhiệm/ (*):

1. Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/4/2023 (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2023/NQ-HĐQT).

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trà

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027)
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/4/2023 (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ).

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

1. Ông GIANG QUỐC DŨNG

- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Lý do miễn nhiệm: Có đơn xin từ nhiệm
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/4/2023 (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ).



2. Ông LÊ ĐỨC THỊNH

- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Lý do miễn nhiệm: Có đơn xin từ nhiệm
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 18/4/2023 (theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ).

**Tài liệu đính kèm:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT về việc thay đổi nhân sự;
- Danh sách người có liên quan.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật



PHẠM TUẤN ANH
Tổng Giám đốc



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam, địa chỉ trụ sở chính: 21 VSIP II, Đường số 1, KCN Việt Nam - Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700861497 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 02/01/2008; đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 08/9/2022.

Hôm nay, vào lúc **08 giờ 30 phút** ngày **18 tháng 04 năm 2023** tại: Lobby Hall B, Trung tâm Triển lãm Quốc tế WTC EXPO, Lô A19, đường Hùng Vương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây được viết tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (sau đây được viết tắt là “Công ty”).

PHẦN I: PHẦN KHAI MẠC

I. TUYÊN BỐ LÝ DO

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty hiện hành, Hội đồng quản trị (“*HĐQT*”) của Công ty triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Thành phần tham dự:

- Ông Phạm Tuấn Anh Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Quảng Văn Viết Cương Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Bá Thước Thành viên HĐQT
- Bà Võ Thị Thanh Hương Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Hải Hoàng Thành viên Ban kiểm soát

Và các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

Ông Nguyễn Hải Hoàng - Thành viên Ban kiểm soát - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm **08 giờ 40** phút ngày 18/4/2023, với kết quả sau:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết theo danh sách chốt ngày 20/03/2023 là **2.499** cổ đông, nắm giữ tổng cộng **36.727.500** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm 100% vốn điều lệ.
- Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là **169** người, nắm giữ **24.136.002** cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ **65,72%** tổng số cổ phần có quyền phiếu biểu quyết của Công ty (*Danh sách cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp được đính kèm Biên bản họp này*).

Căn cứ khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty hiện hành quy định “*Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết*”. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội đã tán thành thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (*tài liệu đính kèm Đại hội*) bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

IV. CHỦ TỌA ĐOÀN, BAN THƯ KÝ, BAN BẦU CỬ VÀ BAN KIỂM PHIẾU

1. Chủ tọa đoàn:

- | | |
|----------------------------|--------------------------------------|
| - Ông Quảng Văn Viết Cương | Thành viên HĐQT – Chủ tọa |
| - Ông Phạm Tuấn Anh | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| - Ông Nguyễn Bá Thước | Thành viên HĐQT |
| - Bà Võ Thị Thanh Hương | Thành viên HĐQT |

HĐQT nhiệm kỳ (2022 -2027) thống nhất bầu ông Quảng Văn Viết Cương làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐQT ngày 10/4/2023.

2. Ban Thư ký:

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| - Bà Lê Thị Xuân Diệu | Thư ký HĐQT |
| - Bà Trần Thị Thanh Ngân | Chuyên viên Pháp chế |

3. Ban Bầu cử:

- | | |
|------------------------|------------------------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Phúc | Kế Toán trưởng – Trưởng Ban bầu cử |
| - Ông Nguyễn Xuân Vinh | Nhân viên Phòng Quản lý Tài chính |
| - Ông Mã Hoàng Phương | Thành viên Tổ trợ lý |

- Ông Lê Duy Hùng Quản lý Dự án IT
- 4. Ban kiểm phiếu:**
- Ông Nguyễn Văn Phúc Kế Toán trưởng – Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông Vi Ngọc Đại Phó phòng Quản lý Tài chính
- Ông Phạm Khắc Điềm Thành viên Tổ trợ lý
- Ông Lê Duy Hùng Quản lý Dự án IT

Đại hội đã tán thành thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban bầu cử và Ban kiểm phiếu nêu trên bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

V. QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Đại hội đã tán thành thông qua nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

PHẦN II: DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH:

1. Bà **Võ Thị Thanh Hương** – Thành viên HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
2. Ông **Phạm Tuấn Anh** – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.
3. Ông **Nguyễn Hải Hoàng** – Thành viên Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (“BKS”) năm 2022.

(Nội dung báo cáo được nêu đầy đủ tại tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty).

II. MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ (2022 – 2027)

Tính đến **09 giờ 30 phút** ngày 18/4/2023, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là 24.839.667 cổ đông, nắm giữ 24.839.667 cổ phần Công ty, chiếm tỷ lệ 67,63% tổng số cổ phần có quyền phiếu biểu quyết của Công ty.

1. Ông **Quảng Văn Viết Cường** – Thành viên HĐQT - Chủ tọa báo cáo Đại hội thông qua Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022 – 2027); và Giới thiệu danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS như sau:
 - 1.1 Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:
 - Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông **Giang Quốc Dũng** (đã có đơn từ nhiệm ngày 10/4/2023).

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát đối với ông Lê Đức Thịnh (đã có đơn từ nhiệm ngày 10/4/2023).

1.2 Bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Công ty, theo đó, số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là 01 (một) thành viên, số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là 01 (một) thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu bổ sung là thời gian còn lại của Nhiệm kỳ (2022 – 2027).

1.3 Giới thiệu danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

❖ **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

- (1) Ông DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ

❖ **Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:**

- (1) Bà NGUYỄN THỊ THANH TRÀ

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
2. Ông Nguyễn Văn Phúc - Kế toán trưởng - Trưởng Ban bầu cử báo cáo Đại hội thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022 – 2027) (Quy chế được đính kèm tài liệu Đại hội).

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

III. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN

Các nội dung trao đổi và thảo luận được Ban thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản này.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Quảng Văn Việt Cương** – Thành viên Hội đồng quản trị - Chủ tọa báo cáo Đại hội nội dung các Tờ trình và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua các Tờ trình sau:

1. Thông qua Tờ trình số 01/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 (các báo cáo được đính kèm theo tài liệu Đại hội).

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.



2. Thông qua Tờ trình số 02/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023, với một số chỉ tiêu sau:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022		% TH/ KH 2022	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	428.000	444.000	387.684	392.352	90,6%	88,4%
2	Tổng chi phí	378.000	398.500	346.408	349.029	91,6%	87,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	50.000	45.500	41.276	43.323	82,6%	95,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	40.000	36.500	33.018	33.554	82,6%	91,9%

2.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023		% KH 2023/ TH 2022	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	387.684	392.352	389.000	400.000	100,3%	101,9%
2	Tổng chi phí	346.408	349.029	345.000	356.500	99,6%	102,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	41.276	43.323	44.000	43.500	106,6%	100,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	33.018	33.554	35.000	34.000	106,0%	101,3%

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
3. Thông qua Tờ trình số 03/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

3.1 Phân phối lợi nhuận năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022 (hợp nhất)	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay		36,500		
2	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển		86		
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	7%/LNST	2,555	10%/LNST	
4	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký		700		
5	Khen thưởng Ban điều hành		700		
6	Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	8%/LNST	2,920	8%/LNST	
7	Chia cổ tức	8%/VĐL	29,382	7%/VĐL	
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		329		

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		34,000
2	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		491
3	Quỹ đầu tư phát triển	10%/LNST	3,400

4	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký		700
5	Khen thưởng Ban điều hành		700
6	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	10%/LNST	3,400
7	Chia cổ tức	7%/VĐL	25,709
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		582

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

4. Thông qua Tờ trình số 04/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 như sau:

4.1 Chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022

Thông qua mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022 là **700.000.000 đồng**. Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

4.2 Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2023

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2023, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2023 là **700.000.000 đồng** và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
5. Thông qua Tờ trình số 01/2023/TTr-BKS của Ban kiểm soát về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
6. Thông qua Tờ trình số 05/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty, chi tiết như sau:

6.1 Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty

a. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Ghi chú
-----	----------	---	---------

197
 TỶ
 LẬP
 HỘ
 HÔN
 M
 BÌNH

1	8110	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	Nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty
2	8121	Vệ sinh chung nhà cửa	
3	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh nhà cửa và những công trình khác	
4	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	
5	8211	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	
6	3511	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	

b. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Ghi chú
1	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán các sản phẩm phần mềm.	Công ty không hoạt động kinh doanh mã ngành này theo Quyết định Số: 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018.
2	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	Như trên
3	9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	Như trên
4	9522	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	Như trên
5	9524	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	Như trên
6	9529	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu.	Như trên.

c. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:



Stt	Mã ngành	Tên ngành nghề đã đăng ký	Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện (không bao gồm Kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Điều chỉnh theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 và Biểu mẫu cam kết WTO.
2	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng (loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO và các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).	Như trên
3	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn thiết bị văn phòng và dân dụng	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO.	Như trên
4	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm. Chi tiết: Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất	Như trên



			<i>khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	
5	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. Chi tiết: Bán buôn thiết bị điện và linh kiện điện tử, điện lạnh, viễn thông, công nghệ thông tin, phòng cháy chữa cháy.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (<i>không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
6	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (<i>không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
7	4690	Bán buôn tổng hợp	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định của pháp luật (<i>loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO và các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên

8	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.	<p>Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	Nhu trên
9	4742	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.	<p>Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>Chi tiết: Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	Nhu trên
10	5820	<p>Xuất bản phần mềm</p> <p>Chi tiết: Sản xuất, gia công, xuất khẩu phần mềm.</p>	<p>Xuất bản phần mềm</p> <p>Chi tiết: Xuất bản phần mềm (không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	Nhu trên

11	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.</p> <p>Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Hoạt động quản lý, vận hành nhà, chung cư; Kinh doanh bất động sản khác.</p> <p><i>(Không bao gồm các hoạt động thuộc ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài).</i></p>	Như trên
----	------	--	--	----------

6.2 Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

Stt	Điều khoản	Điều lệ 2022	Điều lệ sửa đổi (dự kiến)	Căn cứ
1	Khoản 2, Điều 4	Danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Khoản 2, Điều 4, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2022.	Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty tại Khoản 2, Điều 4, Điều lệ Công ty theo mục 1, Tờ trình số: 05/2023/TTr-HĐQT, ngày 27/3/2023	Tờ trình Số: 05/2023/TTr-HĐQT, ngày 27/3/2023

6.3 Giao Hội đồng quản trị triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện thủ tục thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty (kể cả cập nhật mã ngành, nghề kinh doanh cần thiết) theo hướng dẫn của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

6149,
 T. B. B. N.
 T. B. B. N.
 T. B. B. N.

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
7. Thông qua Tờ trình số 06/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
8. Thông qua Tờ trình số 07/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc tạm dừng thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), và báo cáo về việc thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết: biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ là: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ là: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.



Trong đó:

- Số phiếu tán thành: 24.839.667 phiếu, tương ứng với 24.839.667 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

V. KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Ông **Nguyễn Văn Phúc** – Trưởng Ban bầu cử thay mặt Ban bầu cử báo cáo Đại hội kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027) theo Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS như sau:

1. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2022 – 2027) là Ông **DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ** với số phiếu bầu là 23.976.905, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu bầu họp.
Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2022 – 2027) đã tiến hành họp và bầu Ông DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT (Đính kèm Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT về việc bầu chức vụ Chủ tịch HĐQT).
2. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027) là Bà **Nguyễn Thị Thanh Trà** với số phiếu bầu là 23.976.905, đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu bầu họp.

PHẦN III. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Bà **Lê Thị Xuân Diệu** – Đại diện Ban Thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
2. Ông **Quảng Văn Quyết Cường** - Thành viên HĐQT - Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam trước khi bế mạc Đại hội.
Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua.
3. Biên bản này được thư ký Đại hội ghi đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
4. Ông **Quảng Văn Quyết Cường** - Thành viên HĐQT - Chủ tọa thay mặt chủ tọa đoàn phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.
5. Đại hội kết thúc vào lúc 10 giờ 50 phút cùng ngày. Biên bản này được lập được Chủ tọa và Thư ký cuộc họp ký tên dưới đây./.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA



LÊ THỊ XUÂN DIỆU

TRẦN THỊ THANH NGÂN

QUẢNG VĂN QUYẾT CƯƠNG

008
ON
Ổ P
NG
JYÉI
IÉT
MỘT

PHỤ LỤC
THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

*(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
ngày 18/4/2023)*

1. Cổ đông Đỗ Duy Vĩnh:

- Hoàn toàn đồng ý với chương trình và nội dung của đại hội. Về việc VNTT chưa chuyển sàn HoSE, thì 2023 tới 2024 VNTT có kế hoạch chuyển sàn gì không?

Ông Quảng Văn Viết Cường – Thành viên HĐQT trả lời: Việc chuyển sàn trước mắt là chưa chuyển vì chưa đủ điều kiện, chắc chắn trong năm 2023 sẽ chưa thể chuyển sàn, năm 2024 và 2025 nếu có điều kiện phù hợp thì HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) cho chuyển sàn chính thức. Mặt khác, trong điều kiện thuận lợi về giá cổ phiếu và giao dịch trên sàn tốt thì sẽ trình ĐHĐCĐ để chuyển sàn. Theo đề án chung của Tổng Công ty Becamex và Tỉnh phê duyệt, định hướng sắp tới đến năm 2025 VNTT sẽ mở rộng kinh doanh và dự kiến tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ. Nếu chúng ta có những kế hoạch đặt ra như ổn định giá trị cổ phiếu thì việc tăng vốn điều lệ sẽ tạo được điều kiện tốt để VNTT đưa ra quyết định chuyển sàn chính thức.

2. Cổ đông Tăng Ngọc Mỹ:

- Góp ý về việc gửi thông báo tham dự ĐHĐCĐ năm 2023: Trong gia đình, bạn bè đồng nghiệp thì hầu như không nhận được thư mời thông báo. Liên hệ hotline thì hầu như không liên lạc được. Đề nghị VNTT xem xét lại về việc này.
- Tôi tán thành các nội dung đại hội. Nhưng tôi thấy các báo cáo/Tờ trình thì do Ông Giang Quốc Dũng phê duyệt, nhưng Ông Dũng đã từ nhiệm, vậy thì tài liệu có đủ hợp pháp?
- Về nhân sự Ban điều hành VNTT: Tất cả các cổ đông đều lo lắng rằng từ lúc thành lập đến hiện tại, Ban điều hành VNTT đã thay đổi rất nhiều, tuy nhiên kết quả hoạt động kinh doanh không được như mong muốn. => Đề nghị Ban điều hành VNTT có sự bố trí nhân sự Ban lãnh đạo phù hợp để tạo được niềm tin cho cổ đông.
- Về nhận diện thương hiệu của VNTT: trước đây tôi cũng là nhân viên VNPT, khi giới thiệu một sản phẩm cùng ngành với VNPT thì VNTT hầu như không ai rõ. => Đề nghị xem xét lại định hướng, cũng như chiến lược xây dựng thương hiệu để xứng tầm và dễ dàng nhận diện so với các nhà mạng khác.

Ông Nguyễn Bá Thước – Thành viên HĐQT trả lời:

- VNTT thành lập tới nay là 15 năm, Ban điều hành và Ban Tổng Giám đốc thay đổi quá nhiều. Tôi và VNPT rất kỳ vọng VNTT sẽ phát triển tốt hơn nữa để đáp ứng được kỳ vọng của cổ đông, và quan trọng hơn nữa là đáp ứng được kỳ vọng của các cổ đông sáng lập. Biến động này phần lớn phụ thuộc vào quá trình tái cơ cấu của Tổng Công ty Becamex.

31497
CÔNG TY
HÀNG
NGHỆ
THÔN
JAM
T. BÌNH

- Becamex luôn coi một cổ đông hay một người lao động tinh ngoài đến Bình Dương là một nhà đầu tư. Kế hoạch mà Tổng Giám đốc đã trình bày thì thông qua đó, Cán bộ nhân viên VNTT sẽ phải nhận thức rõ những lo lắng của Cổ đông. Từ đó, phải luôn luôn khai thác thế mạnh của Tổng Công ty Becamex dành cho VNTT.
- Về nhận diện thương hiệu: Cũng đã có đề cập trong báo cáo của Tổng Giám đốc. Tư duy chiến lược phát triển của các tập đoàn lớn rất là tốt. Tôi được giao là người tạo chiến lược nhận diện thương hiệu cho VNPT. Việc nhận diện thương hiệu VNTT thì HĐQT phải suy ngẫm. Nhận diện thương hiệu của VNTT phải như thế nào để không bị lẫn lộn, và nâng cao được tính thương hiệu cho VNTT, không riêng gì nhận diện thương hiệu, mà còn là chất lượng dịch vụ, và hiệu quả của cổ đông đầu tư vào. Cuối cùng thì tôi mong quý cổ đông sẽ luôn ủng hộ và tin tưởng vào chương trình tái cơ cấu của Tổng Công ty Becamex.

Ông Nguyễn Văn Quyết Cương trả lời về việc tính pháp lý của việc Ông Giang Quốc Dũng ký tài liệu ĐHĐCĐ 2023:

- Ông Giang Quốc Dũng chỉ là thay mặt cho HĐQT ký tài liệu để trình tại Đại hội, thời điểm Ông Dũng ký tài liệu là đang còn tư cách Thành viên HĐQT và đang còn giữ chức danh Chủ tịch HĐQT, những tài liệu do Ông Dũng trình ký được ĐHĐCĐ thông qua ngay thời điểm đó thì sẽ có hiệu lực về mặt pháp lý.



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 20/04/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam ngày 18/04/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình số 08/2023/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022 – 2027) như sau:

- 1.1 Miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đối với ông Giang Quốc Dũng (đã có đơn từ nhiệm ngày 10/4/2023).
- 1.2 Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) đối với ông Lê Đức Thịnh (đã có đơn từ nhiệm ngày 10/4/2023).
- 1.3 Bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT và 01 (một) thành viên BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027).
- 1.4 Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

(a) Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị: (1) Ông DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ

(b) Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát: (1) Bà NGUYỄN THỊ THANH TRÀ

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 01/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2022 (các báo cáo đính kèm theo tài liệu Đại hội).

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 02/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023, với một số chỉ tiêu sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022		% TH/ KH 2022	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	428.000	444.000	387.684	392.352	90,6%	88,4%
2	Tổng chi phí	378.000	398.500	346.408	349.029	91,6%	87,6%
3	Lợi nhuận trước thuế	50.000	45.500	41.276	43.323	82,6%	95,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	40.000	36.500	33.018	33.554	82,6%	91,9%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022		Kế hoạch 2023		% KH 2023/ TH 2022	
		Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất	Riêng	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	387.684	392.352	389.000	400.000	100,3%	101,9%
2	Tổng chi phí	346.408	349.029	345.000	356.500	99,6%	102,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	41.276	43.323	44.000	43.500	106,6%	100,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	33.018	33.554	35.000	34.000	106,0%	101,3%

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 03/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

1. Phân phối lợi nhuận năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022		Thực hiện 2022 (hợp nhất)	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay		36,500		33,554
2	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang		86		86
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	7%/LNST	2,555	10%/LNST	3,355
4	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký		700		700
5	Khen thưởng Ban điều hành		700		700
6	Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	8%/LNST	2,920	8%/LNST	2,684
7	Chia cổ tức	8%/VĐL	29,382	7%/VĐL	25,709
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		329		491

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		34,000
2	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		491
3	Quỹ đầu tư phát triển	10%/LNST	3,400
4	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký		700
5	Khen thưởng Ban điều hành		700
6	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	10%/LNST	3,400
7	Chia cổ tức	7%/VĐL	25,709
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		582

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 04/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2022

Thông qua mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2022 là **700.000.000 đồng**. HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2023

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2023, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2023 là **700.000.000 đồng** và ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 01/2023/TTr-BKS của BKS về việc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán trong năm 2023.

- ❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%
- ❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến : 0%

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 05/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty, chi tiết như sau:

1. Thông qua thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty

a. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Ghi chú
1	3511	Sản xuất điện Chi tiết: Điện mặt trời	Nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty
2	8110	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	
3	8121	Vệ sinh chung nhà cửa	
4	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh nhà cửa và những công trình khác	
5	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	
6	8211	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	

b. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Ghi chú
1	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán các sản phẩm phần mềm.	Công ty không hoạt động kinh doanh mã ngành này theo Quyết định Số: 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018.
2	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	Như trên
3	9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	Như trên
4	9522	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	Như trên
5	9524	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	Như trên
6	9529	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu.	Như trên

c. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Mã ngành	Tên ngành nghề đã đăng ký	Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện (không bao gồm Kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Điều chỉnh theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 và Biểu mẫu cam kết WTO.
2	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng (loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO và các hàng hóa	Như trên

			<i>thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	
3	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn thiết bị văn phòng và dân dụng	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: <i>Loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO.</i>	Như trên
4	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm. Chi tiết: Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>(không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
5	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. Chi tiết: Bán buôn thiết bị điện tử, điện lạnh, viễn thông, công nghệ thông tin, phòng cháy chữa cháy.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
6	4659	Bán buôn máy	Bán buôn máy móc, thiết bị và	Như trên

		móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	<p>phụ tùng máy khác.</p> <p>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (không bao gồm hoạt động Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	
7	4690	Bán buôn tổng hợp	<p>Bán buôn tổng hợp</p> <p>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định của pháp luật (loại trừ các hàng hóa không cam kết theo Biểu cam kết WTO và các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	Như trên
8	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.	<p>Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.</p> <p>Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện</p>	Như trên

			<i>quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	
9	4742	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (<i>không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
10	5820	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất, gia công, xuất khẩu phần mềm.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Xuất bản phần mềm (<i>không bao gồm Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	Như trên
11	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Hoạt động quản lý, vận hành tòa nhà, chung cư; Kinh doanh bất động sản khác. <i>(Không bao gồm các hoạt động</i>	Như trên

			thuộc ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài).
--	--	--	---

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

Stt	Điều khoản	Điều lệ 2022	Điều lệ sửa đổi (dự kiến)
1	Khoản 2, Điều 4	Danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo Khoản 2, Điều 4, Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2022.	Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh Công ty tại Khoản 2, Điều 4, Điều lệ Công ty theo mục 1, Tờ trình Số: 05/2023/TTr-HĐQT, ngày 27/3/2023.

3. Giao HĐQT triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện thủ tục thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty (kể cả cập nhật mã ngành, nghề kinh doanh cần thiết) theo hướng dẫn của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành	:	100%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành	:	0%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến	:	0%

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 06/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung và thông qua bản Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát mới thay thế bản Điều lệ và các bản quy chế nội bộ tương ứng hiện hành.

❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành	:	100%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành	:	0%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến	:	0%

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 07/2023/TTr-HĐQT của HĐQT về việc tạm dừng thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), và báo cáo việc thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

❖ Tỷ lệ biểu quyết tán thành	:	100%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành	:	0%
❖ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến	:	0%

Điều 10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2022 – 2027) là Ông DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1	DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ	23.976.905	100%

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2022 – 2027) đã tiến hành họp và bầu Ông DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ (2022 – 2027) là Bà NGUYỄN THỊ THANH TRÀ.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu
1	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	23.976.905	100%

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Điều 13. Nghị quyết này được lập, công bố và thông nhất thông qua trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam vào lúc 10 giờ 50 phút, ngày 18/04/2023./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



QUANG VĂN VIỆT CƯƠNG



BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam, địa chỉ trụ sở chính tại: 21 VSIP 2, Đường số 1, KCN Việt Nam - Singapore 2, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Mã số doanh nghiệp: 3700861497 đã triệu tập Cuộc họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) như sau:

- Thời gian: 10 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 04 năm 2023.
- Địa điểm: Lobby Hall B, Trung tâm Triển lãm Quốc tế WTC EXPO, Lô A19, đường Hùng Vương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

I. Thành phần tham dự

1. Chủ tọa: Ông Phạm Tuấn Anh - Phó Chủ tịch HĐQT
2. Thư ký: Bà Lê Thị Xuân Diệu
3. Thành viên HĐQT tham dự cuộc họp:

- Ông Phạm Tuấn Anh Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Võ Thị Thanh Hương Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Bá Thước Thành viên HĐQT
- Ông Quảng Văn Việt Cường Thành viên HĐQT
- Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ Thành viên HĐQT

II. Mục đích và nội dung cuộc họp

Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị của Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027).

III. Biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp

Các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận và biểu quyết bầu ông Dương Ngọc Hoàng Vũ làm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027), kể từ ngày 18/4/2023.

Kết quả biểu quyết của thành viên HĐQT:

Stt	Họ và tên	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
1	Ông Phạm Tuấn Anh	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>



2	Bà Võ Thị Thanh Hương	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Ông Nguyễn Bá Thước	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Ông Quảng Văn Viết Cường	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Ông Dương Ngọc Hoàng Vũ	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Tỷ lệ		100%	0%	0%

IV. Vấn đề được thông qua

Hội đồng quản trị thống nhất bầu ông **Dương Ngọc Hoàng Vũ** làm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027), kể từ ngày 18/4/2023 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Biên bản này đã được các thành viên HĐQT thống nhất thông qua và ký tên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



LÊ THỊ XUÂN DIỆU

CHỦ TỌA



PHẠM TUẤN ANH



CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

- Ông. Nguyễn Bá Thước



- Bà. Võ Thị Thanh Hương



- Ông. Quảng Văn Viết Cường



- Ông. Dương Ngọc Hoàng Vũ



Số: 06/2023/NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 18 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ &
TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 20/04/2022;
- Căn cứ biên bản họp số 06/2023/BB-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam ngày 18/04/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị thống nhất bầu ông **Dương Ngọc Hoàng Vũ** làm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2022 – 2027), kể từ ngày 18/4/2023.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc của Công ty cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhân:

- Như điều 3;

- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



PHẠM TUẤN ANH

Phụ lục III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 18 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Họ và tên: DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 02/07/1978
4. Nơi sinh: Bình Dương
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 074078000916
6. Ngày cấp: 13/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 42 Lô A Tổ 13, Phường Hiệp Thành, TP.TDM, Bình Dương
10. Số điện: 0274.2220399
11. Địa chỉ email: dnhvu@becamex.com.vn
12. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam
13. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Người đại diện và quản lý phần vốn góp của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền Thông Việt Nam (VNTT)
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
15. Tổng số lượng cổ phiếu VNTT đang nắm giữ
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ);
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần (tương đương 0% vốn điều lệ);
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
17. Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã Họ tên CK	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*), CMND/CCCD/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*).	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1			5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Dương Thế Phương			Cha	CMND	280241684	27/07/2008	Công An Bình Dương	P Phú Lợi, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0	0	12/4/2022			
2	Trần Ý Luân			Vợ	CMND	281059583	26/7/2009	Công An Bình Dương	P. Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0	0	12/4/2022			
3	Dương Trần Minh Uyên			Con	CMND	281239588	22/6/2016	Công An Bình Dương	P. Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0	0	12/4/2022			
4	Dương Minh Huy			Con	CMND	281259938	04/05/2017	Công An Bình Dương	P. Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0	0	12/4/2022			
5	Dương Ngọc	353589		Em	CCCD	074083000163	08/02/2021	Cục Cảnh	P Phú Lợi, TP	0	0	12/4/2022			

	Anh Duy																	
6	Trần Chí				Chưa vợ			079048001209	20/12/2021		Cục Cảnh sát QLHC TTXH	Phường 12, Quận 8, Tp HCM	0	0	12/4/2022			
7	Trịnh Huệ Khanh				Mẹ vợ			281059582	26/7/2009		Công An Bình Dương	P. Hiệp Thành, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0	0	12/4/2022			

18. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



DƯƠNG NGỌC HOÀNG VŨ

Phụ lục III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 18 tháng 04 năm 2023

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Trà
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 12/07/1985
4. Nơi sinh: Bình Dương
5. Số CCCD: 074185001220 Ngày cấp: 13/04/2021
6. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
10. Số điện thoại: 0918.598.057
11. Địa chỉ email: thanhtra@becamex.com.vn
12. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT).
13. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban Kiểm soát.
14. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
15. Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: *Không*
 - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần
16. Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
17. Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)/ CMND/ CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1													14	15	16	17
1	TTN	Nguyễn Thị Thanh Trà		Thành viên Ban Kiểm soát		CCCD	074185001220	13/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			
1.1		Nguyễn Thái Bình			Chồng	CMND	280625500	07/5/2007	Công an tỉnh Bình Dương	595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			
1.2		Nguyễn Minh Khang			Con					595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			Còn nhỏ

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*), CMND/ CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*).	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.3		Nguyễn Nam Khôi			Con					595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			Còn nhỏ
1.4		Nguyễn Quốc Rạng			Cha		074058007244	05/9/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			
1.5		Nguyễn Thị Nga			Mẹ		074157008219	05/9/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	595/36 Phạm Ngũ Lão, Phường Hiệp Thành, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	0		18/04/2023			

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) CMND/ CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.6		Nguyễn Thị Hương Trà			Em ruột		074192009528	28/06/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Đội 4, thôn Hâu, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng	0		18/04/2023			

18. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

19. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật:

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Trà